

Số: 737/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 12 năm 1989

**QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ**

**Ban hành quy định về việc tiếp tục bán hóa giá nhà cấp 3, 4 thuộc quyền sở hữu của Nhà nước tại thành phố Hồ Chí Minh cho cán bộ, CNV, gia đình chính sách và nhân dân lao động đang sử dụng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và UBND đã được Quốc hội thông qua ngày 30 tháng 6 năm 1983;
- Căn cứ Thông tư số 47/BXD-XDCB-ĐT ban hành hướng dẫn thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng Bộ trưởng về việc hóa giá nhà cấp 3, cấp 4 tại các đô thị;
- Theo đề nghị của Đồng chí Giám đốc Sở Nhà đất;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** – Nay ban hành kèm theo quyết định này bản quy định về việc tiếp tục bán hóa giá nhà cấp 3, 4 thuộc quyền sở hữu của Nhà nước tại thành phố Hồ Chí Minh cho cán bộ, công nhân viên, gia đình chính sách và nhân dân lao động đang sử dụng.

**Điều 2.** – Bản quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** – Các đồng chí Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nhà đất, Thủ trưởng các sở ban ngành, cơ quan đơn vị thuộc Trung ương và thành phố, Chủ tịch ủy ban nhân dân các quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Chủ tịch

(Đã ký)

Nguyễn Vĩnh Nghiệp

## **QUY ĐỊNH**

### **Về việc tiếp tục bán hóa giá nhà cấp 3, 4 thuộc quyền sở hữu của Nhà nước tập thành phố Hồ Chí Minh cho cán bộ, CNV, gia đình chính sách và nhân dân lao động đang sử dụng**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 737/QĐ-UB ngày 06-12-1989  
của Ủy ban nhân dân thành phố)

- Căn cứ Thông tư số 47/BXD-XDCB-ĐT ban hành hướng dẫn thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng Bộ trưởng về việc hóa giá nhà cấp 3, cấp 4 tại các đô thị;
- Căn cứ tình hình thực tế nhà cửa ở thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố quy định về việc tiếp tục bán hóa giá nhà cấp 3, 4 thuộc quyền sở hữu của Nhà nước tại Thành phố Hồ Chí Minh cho cán bộ, công nhân viên, gia đình chính sách và nhân dân lao động đang sử dụng như sau:

## **Chương I MỤC ĐÍCH Ý NGHĨA**

**Điều 1.-** Việc tiếp tục bán hóa giá nhà cấp 3, 4 thuộc diện sở hữu của Nhà nước tại Thành phố Hồ Chí Minh cho cán bộ - công nhân viên, gia đình chính sách và nhân dân lao động đang sử dụng nhằm mục đích:

- 1- Xóa dần tình trạng bao cấp trong lĩnh vực nhà ở, khắc phục tình trạng thu tiền thuê không bù đắp nổi chi phí sửa chữa để nhà ở bị hư hỏng, xuống cấp ngày càng nghiêm trọng.
- 2- Đáp ứng yêu cầu và nguyện vọng chính đáng của người đang sử dụng nhà thuê của Nhà nước được quyền sở hữu căn nhà đang sử dụng, nâng cao trách nhiệm và chủ động trong việc sửa chữa bảo dưỡng nhà.
- 3- Thể hiện sự đãi ngộ, chăm sóc của Đảng và Nhà nước đối với đời sống cán bộ - công nhân viên và nhân dân lao động.
- 4- Có điều kiện phát triển nhà ở mới, chăm lo cho những người chưa có nhà ở.
- 5- Khắc phục các trường hợp sai sót trong việc thực hiện chủ trương bán nhà cấp 3, 4 trước đây.

## **Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 2.-** Điều kiện được mua căn hộ đang ở

- 1- Đối tượng được xét cho mua căn hộ đang ở là CB-CNV Nhà nước, cán bộ chiến sỹ quân đội, công an, cán bộ hưu trí, mất sức, gia đình chính sách, nhân dân lao động đang sử dụng hợp pháp ở thuộc quyền sở hữu của Nhà nước, có hợp đồng

thuê nhà chính thức, có hộ khẩu thường trú tại căn nhà xin mua và tự nguyện xin mua nhà.

Nhà cấp cho vợ hoặc chồng nhưng khi xét bán lại vắng mặt một trong hai người có lý do chính đáng và không vi phạm luật pháp thì người vợ hoặc chồng đang sử dụng nhà được đứng đơn làm thủ tục mua nhà.

2- Các cơ quan đơn vị đang thuê nhà cấp 3, 4 thuộc sở hữu Nhà nước để hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ, nếu có yêu cầu cũng được xét bán hóa giá nhà để đưa vào tài sản cố định của cơ quan, đơn vị.

3- Mỗi hộ CB-CNV và nhân dân lao động chỉ được mua hóa giá một căn hộ.

4- Cán bộ- CNVC, nhân dân lao động đang sử dụng căn hộ thuộc sở hữu Nhà nước nhưng chưa có giấy tờ hợp pháp thì Ủy ban nhân dân thành phố hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (được Ủy ban nhân dân thành phố ủy nhiệm) xét giải quyết từng trường hợp cụ thể.

5- Nếu người đang sử dụng hợp pháp nhà thuộc sở hữu của Nhà nước nhưng chưa muốn mua nhà thì vẫn tiếp tục ở theo hợp đồng thuê nhà.

**Điều 3.-** Các loại nhà ở thuộc cấp 3, 4 thuộc quyền sở hữu của Nhà nước được xét bán hóa giá bao gồm:

1- Toàn bộ nhà ở của chánh quyền cũ nay thuộc quyền sở hữu của Nhà nước (đã hoàn tất thủ tục pháp lý).

2- Nhà ở của tư sản qua cải tạo, Nhà nước đã thanh lý, thanh toán; nhà ở mà Nhà nước đã tịch thu, trưng thu, trưng mua, nhận hiến hợp pháp của các đối tượng cải tạo nhà hoặc đã qua các hình thức xử lý khác nay thuộc quyền sở hữu của Nhà nước.

3- Nhà ở cho thuê qua cải tạo XHCN về nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước.

4- Nhà vắng chủ, vô chủ Nhà nước đã hoàn tất thủ tục pháp lý chuyển thành sở hữu Nhà nước.

5- Nhà ở của người vượt biên trước ngày 01-01-1986 đã bị tịch thu hoặc vượt biên sau ngày 01-01-1986 có quyết định của Tòa án nhân dân xử phạt tịch thu nhà.

6- Nhà của những người xuất cảnh đã hiến, giao cho Nhà nước và đã thuộc quyền sở hữu của Nhà nước.

7- Các loại nhà cấp 3, 4 thuộc diện mua trả góp của chế độ cũ mà người đang sử dụng nhà chưa trả xong tiền (tính đến 30-4-1975) nếu người mua không thuộc diện bị tịch thu, trưng thu, trưng mua nhà, không bị xử lý về nhà cửa, hiện đang sử dụng hoặc đã chuyển dịch quyền sử dụng qua một hay nhiều lần thì được xét từng trường hợp cụ thể để bán cho người đang sử dụng.

8- Các loại nhà trước đây xây dựng không đúng để ở, nay được phép sửa chữa, cải tạo thành nhà ở, và đúng với quy hoạch quy định. Nhà xây dựng trước giải phóng thì thành phố xét xác lập quy hoạch từng con đường thuộc trung tâm thành phố và quận, huyện để xác định những nhà dành riêng cho Nhà nước khai thác không được mua bán chuyển dịch hoặc để giải tỏa sau này. Các nhà ở ngoài quy hoạch thì được xét bán.

9- Nhà cấp 3, cấp 4 thuộc sở hữu Nhà nước do các cơ quan, xí nghiệp Nhà nước (kể cả cơ quan quốc phòng và nội vụ) đang quản lý cũng được xét bán. Tuy

nhiên, để thống nhất quản lý việc bán nhà trên địa bàn thành phố, phải có văn bản thỏa thuận của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và người mua cũng phải làm đầy đủ các thủ tục sang tên trước bạ theo các quy định hiện hành.

10- Nhà cấp 3, cấp 4 thuộc sở hữu Nhà nước do các cơ quan đơn vị đang thuê sử dụng cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; nếu có nhu cầu, cũng được mua bán hóa giá để đưa vào tài sản cố định của cơ quan đơn vị.

**Điều 4.- Phân loại nhà ở:**

1- Phân loại về cấp nhà do Sở Nhà đất và Sở Xây dựng thành phố hướng dẫn thực hiện căn cứ theo phụ lục hướng dẫn ban hành kèm Thông tư 47/BXD-XDCB-ĐT ngày 15-8-1989 của Bộ Xây dựng.

2- Nhà ở cấp 3, cấp 4, nhưng có một phần cấp 2, nếu diện tích phần cấp 2 không quá 25% diện tích sàn sử dụng của ngôi nhà thì được xét bán.

**Điều 5.- Những loại nhà chưa được xét bán hóa giá**

1- Nhà chưa thuộc quyền sở hữu Nhà nước (nhà vắng chủ, vô chủ, nhà cải tạo, nhà 2/4 v.v...) do Nhà nước đang quản lý nhưng chưa làm đầy đủ thực hiện thủ tục pháp lý để xác định rõ quyền sở hữu của Nhà nước.

2- Nhà ở thuộc khu vực đã quy hoạch xây dựng hay giải tỏa theo quy hoạch của thành phố và quận, huyện và tất cả các loại nhà không đề cập tại điều 3 và điểm 2 của điều 4 của quy định này đều không được xét bán trong kỳ bán hóa giá này

**Điều 6.- Giá bán nhà**

Giá bán hóa giá nhà được quy định theo nguyên tắc: giá bán phải đúng với giá trị của căn nhà và phù hợp với giá thị trường, Giá bán nhà được tính theo phương pháp lập dự toán thiết kế toàn bộ căn nhà theo đơn giá xây dựng cơ bản mở rộng của thành phố đồng thời căn cứ vào các yếu tố sau:

- 1- Đơn giá XDCB mở rộng của thành phố Hồ Chí Minh
- 2- Tỷ lệ % còn lại của căn nhà
- 3- Địa điểm của căn nhà (ở gần hay ở xa khu vực trung tâm)
- 4- Vị trí của căn nhà (mặt tiền hay trong hẻm)
- 5- Nhà ở tầng cao hay tầng thấp, có hay không có sân vườn
- 6- Mức độ tiện nghi (có hoặc không có khu phụ, nhà liền tường hay đứng riêng lẻ v.v...)
- 7- Diện tích thừa ngoài tiêu chuẩn
- 8- Phí hóa giá nhà

**Điều 7.- Tăng, giảm giá bán nhà**

1- Tăng giá bán nhà

a) Do vị trí thuận lợi

Sau khi tính giá trị ban đầu của căn nhà, sẽ tính thêm hệ số để có giá trị tăng thêm do vị trí thuận lợi của căn nhà

Hệ số vị trí tăng từ 1 (một) đến 4,4 (bốn phẩy bốn) theo giá chiếm đất của căn nhà tùy theo từng khu vực, từng con đường, đoạn đường, mặt tiền đường hay trong hẻm do Sở Nhà đất phối hợp với quận, huyện lập trình Ủy ban nhân dân thành phố duyệt.

b) Tăng giá bán do sử dụng diện tích thừa so với tiêu chuẩn:

Người mua nhà có diện tích thừa so với tiêu chuẩn quy định ở điều mà không thể điều chỉnh được thì phải trả giá cao lũy tiến phần diện tích thừa (công thức tính theo hướng dẫn của Sở Nhà đất)

2- Giảm giá bán nhà

Mức miễn giảm cho mỗi cá nhân sử dụng đúng tiêu chuẩn diện tích hoặc vượt ngoài tiêu chuẩn diện tích tối đa không vượt quá 50% giá trị diện tích sử dụng trong tiêu chuẩn được hưởng. Qui ra đơn giá 1 m<sup>2</sup> diện tích sàn sử dụng trong tiêu chuẩn được miễn giảm là: 120.000đ/m<sup>2</sup> (tính theo đơn giá XDCB mở rộng của thành phố ngày 20-8-1988)

**Điều 8.-** Việc sửa chữa nhà cấp 3, 4 thuộc sở hữu Nhà nước trong diện hóa giá:

1- Khi chưa trả hết tiền mua nhà, người mua nhà chỉ được phép tiến hành sửa chữa nhỏ để duy tu và đảm bảo điều kiện ở như sơn cửa, quét vôi, đảo ngói, chống dột v.v...

2- Sau khi có giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, chủ sở hữu được quyền coi nói, cải tạo nhà đã mua nhưng phải đúng quy chế quản lý xây dựng đô thị do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

3- Các trường hợp khác được chi tiết hóa trong bản hướng dẫn của quy định này.

**Điều 9.-** Điều chỉnh diện tích ở theo tiêu chuẩn trước khi xét bán hóa giá nhà

1- Diện tích được hưởng của mỗi cá nhân được tính theo quy định hiện hành và quy đổi thành diện tích sàn sử dụng bao gồm diện tích sử dụng chính và diện tích sử dụng phụ tính cho tất cả thành viên trong gia đình là CB-CNV, hưu trí, mất sức, lực lượng vũ trang, diện chính sách và gia đình lao động.

2- Nếu diện tích thừa từ 100 m<sup>2</sup> trở lên thì chưa xét bán

3- Trong trường hợp không điều chỉnh được:

a) Diện tích thừa từ 20 m<sup>2</sup> trở xuống thì tính theo giá bán bình thường

b) Diện tích thừa từ 21 m<sup>2</sup> trở lên thì áp dụng bảng giá lũy tiến đối với m<sup>2</sup> thứ 21

**Điều 10.-** Thời hạn và thể thức trả tiền mua nhà

1- Thời hạn và mức trả tiền mua nhà đối với các hộ là cán bộ công nhân viên, gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng.

- Mức trả trước tối thiểu là 30% giá trị thực cuối cùng của căn nhà. Số tiền còn lại sẽ quy ra xi măng Hà Tiên P.400 theo giá kinh doanh của Nhà nước để trả góp tối đa đối với cán bộ công nhân viên là 5 năm và chịu lãi suất là 4% mỗi năm trong thời gian trả góp.

2- Thời hạn và mức trả tiền mua nhà đối với các hộ là nhân dân lao động

- Mức trả tối thiểu là 40% giá trị thực cuối cùng của căn nhà. Số tiền còn lại sẽ quy ra xi măng Hà Tiên P.400 theo giá kinh doanh để trả góp tại từng thời điểm tra. Thời gian trả góp tối đa đối với nhân dân lao động là 3 năm và chịu lãi suất là 4% mỗi năm trong thời gian trả góp.

3- Để khuyến khích việc sớm trả tiền nhà, áp dụng bảng miễn giảm sau đây:

**Trả lần đầu**

50%

60%

70%

80%

90%

100%

**Giảm trên tổng giá trị**

5%

6%

7%

8%

9%

10%

4- Tiền mua nhà được trả bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc bằng ngoại tệ được qui đổi theo hối suất kinh doanh chính thức của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam.

5- Trường hợp người mua nhà chưa trả hết tiền, mà đã chết hoặc di chuyển đi nơi khác v.v... thì được xử lý như sau:

Nếu người mua đã chết:

\* Người thừa kế theo luật chưa có nhà được đứng tên mua nhà và tiếp tục trả tiền

\* Nếu không có người thừa kế theo luật thì nhà đó trở lại thuộc diện sở hữu Nhà nước. Cơ quan quản lý chuyển số tiền mà người mua đã trả nộp cho ngân sách

\* Nếu người thừa kế theo luật không tình nguyện mua thì Nhà nước hoặc tiếp tục cho thuê hoặc bán cho đối tượng khác, trước hết ưu tiên cho những người cùng số nhà, cùng hộ khẩu và thanh toán lại tiền đã thu bán nhà cho người thừa kế theo luật.

\* Nếu người mua nhà di chuyển đi nơi khác thì người đó có thể tiếp tục trả tiền mua nhà để lấy giấy chứng nhận quyền sở hữu hoặc giao lại cho Nhà nước. Trường hợp giao nhà lại, Nhà nước sẽ hoàn tiền mua nhà bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (tính theo giá trị xi măng Hà Tiên P.400 ở thời điểm bán)

**Điều 11.-** Việc bán hóa giá nhà cấp 3, cấp 4 trước đây có sự sai sót đã được kiểm tra, phúc tra theo quyết định số 190/QĐ-UB và Chỉ thị số 04/CT-UB ngày 25-2-1989 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Nay bổ sung và sửa đổi như sau:

1- Kiểm tra và phúc tra lại việc bán nhà, giải quyết từng trường hợp bất hợp lý, điều chỉnh những sai sót về giá bán, về xác định cấp nhà, về diện tích, về giá trị còn lại và diện chính sách theo đúng Thông tư hướng dẫn số 47/BXD-XDCB-ĐT ngày 5-8-1989 của Bộ Xây dựng (thu thêm tiền hoặc trả lại tiền được tính theo số lượng xi măng H2 Tiên P.400 tại thời điểm trả).

2- Những căn nhà hóa giá trước đây đã được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu của Sở Nhà đất phải tính lại và thu thêm tiền chênh lệch (theo điều 6) sau đó mới công nhận quyền sở hữu.

3- Nhà cấp 1 cấp 2 và biệt thự trước đây do các quận, huyện đã bán hoá giá, nay hủy bỏ và chờ chủ trương chung của Hội đồng Bộ trưởng.

**Điều 12.-** Quyền sở hữu nhà ở:

1- Nhà nước chỉ bán hóa giá nhà, không bán đất xây căn nhà đó

2- Sau khi đã trả đủ tiền, người mua nhà sẽ được Sở Nhà đất cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu căn nhà. Người chủ phải làm thủ tục trước bạ nhà theo quy định chung.

3- Người chủ sở hữu được quyền bán, đổi, cho, chia v.v... căn nhà của mình sau khi đã có giấy chứng nhận quyền sở hữu, với điều kiện không yêu cầu Nhà nước cho thuê, cấp hoặc bán nhà khác cho mình hoặc con cháu cùng hộ khẩu.

**Điều 13.- Sử dụng tiền bán nhà:**

1- Tiền thu do bán nhà được chuyển vào Ngân hàng phát triển nhà do Sở Nhà đất quản lý. Sở Nhà đất báo cáo định kỳ cho Sở Tài chính toàn bộ số tiền bán nhà và Sở Tài chính lập thủ tục tăng vốn cho Sở Nhà đất. Sở Nhà đất sẽ trình Ủy ban nhân dân thành phố duyệt các đề án xây mới nhà ở, sản xuất vật liệu xây dựng v.v... của thành phố và các quận, huyện để cân đối các khoản chi trên tinh thần tạo mọi điều kiện thuận lợi trong chương trình phát triển nhà ở.

2- Phí hóa giá là 1% trên giá trị căn hộ hóa giá được sử dụng chi phí cho công tác bán hóa giá nhà của thành phố và các quận, huyện. Tỷ lệ phân chia cụ thể cho thành phố và quận, huyện sẽ có quy định riêng.

**Điều 14.- Tổ chức thực hiện:**

1- Thành lập Ban chỉ đạo bán hóa giá nhà cấp 3, cấp 4 thành phố:

a) Thành phần Ban chỉ đạo gồm đại diện lãnh đạo của:

1/ Phó Chủ tịch UBND Thành phố	Trưởng Ban
2/ Sở Nhà đất	Phó trưởng Ban/Thường trực
3/ Sở Tài chính	Phó Ban
4/ Ủy ban Thanh tra thành phố	Ủy viên
5/ Ban Vật giá thành phố	Ủy viên
6/ Sở Xây dựng	Ủy viên
7/ Liên đoàn Lao động thành phố	Ủy viên
8/ Công ty quản lý nhà thành phố	Ủy viên
9/ Trưởng ban kiểm tra hóa giá nhà Sở NĐ	Ủy viên
10/ Ngân hàng phát triển nhà	Ủy viên

b) Chức năng, quyền hạn, trách nhiệm của Ban chỉ đạo bán hóa giá nhà thành phố như sau:

\* Triển khai, hướng dẫn, giải thích bản quy định này

\* Kiểm tra, đôn đốc, uốn nắn và báo cáo tình hình bán nhà cấp 3 cấp 4 của Ủy ban nhân dân thành phố

\* Hướng dẫn các quận, huyện lập Hội đồng bán hóa giá nhà và làm các biểu mẫu cần thiết, sổ sách kế toán tài chính, thống nhất mẫu giấy chứng nhận chủ quyền nhà v.v...

\* Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung những chủ trương, chính sách cụ thể để thực hiện tốt nhất việc bán nhà.

c) Ban kiểm tra bán hóa giá nhà (thuộc Sở Nhà đất) là bộ phận kiểm tra, tham mưu, vừa là Thường trực chuyên trách của Ban chỉ đạo bán nhà thành phố

2- Thành lập Hội đồng bán hóa giá nhà (cấp 3 cấp 4) quận, huyện:

a) Thành phần Hội đồng gồm đại diện lãnh đạo:

- Ủy ban nhân dân quận, huyện	Chủ tịch
- Phòng Xây dựng quận, huyện	Phó Chủ tịch
- Ban Tài chính quận, huyện	Ủy viên
- Ủy ban Thanh tra quận, huyện	Ủy viên

- XN quản lý và phát triển nhà quận, huyện Ủy viên
- Liên đoàn lao động quận, huyện Ủy viên
- Chủ tịch các phường, xã Ủy viên

b) Chức năng, quyền, trách nhiệm của Hội đồng bán hóa giá nhà quận, huyện như sau:

- Điều tra cơ bản nhà cấp 3, 4 thuộc diện xét bán, nhận đơn xin mua nhà, lập hồ sơ xét bán, tính giá, trình Sở Nhà đất ký công nhận quyền sở hữu.
- Lập các tổ chuyên môn chịu trách nhiệm về các vấn đề pháp chế, kỹ thuật, tài chính, chính sách chế độ v.v...
- Nộp tiền bán nhà theo quy định.
- Báo cáo thường kỳ cho Ủy ban nhân dân thành phố, Ban chỉ đạo hóa giá nhà thành phố, Ban kiểm tra hóa giá nhà của Sở Nhà đất về tình hình thực hiện việc bán nhà. Thỉnh thị xin ý kiến đối với các vấn đề vượt thẩm quyền.
- Chịu trách nhiệm hoàn toàn về mọi quyết định trong chức trách của Hội đồng.

c) Thành lập tổ kiểm tra bán nhà (thuộc Phòng Xây dựng quận, huyện) làm bộ phận thường trực, chuyên trách của Hội đồng bán nhà quận, huyện.

### **Chương III**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 15.-** Bản quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký  
Mọi quy định trước đây trái với tinh thần quy định này đều bị bãi bỏ

**Điều 16.-** Sở Nhà đất phối hợp các ngành liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, giải thích các điều khoản ghi trong quy định này và hướng dẫn các quận, huyện lập các biểu mẫu, sổ sách thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác bán hóa giá nhà cấp 3, cấp 4 tại TP.

**Điều 17.-** Tất cả các cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn thành phố, các hộ đang sử dụng nhà thuộc sở hữu Nhà nước đều có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh quy định này. Mọi vi phạm tùy theo lỗi nặng nhẹ sẽ bị xử lý thích đáng theo pháp luật hiện hành.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**